

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**
Bản án số: 28/2017/HSST
Ngày: 04/12/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY TỈNH TIỀN GIANG
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiền – Phó Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện
Cai Lậy;

2. Ông Huỳnh Văn Thanh – Cán bộ hưu trí.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Nhung -
Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham
gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Nhớ - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai
Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý
số 31/2017/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra
xét xử số 28/2017/HSST-QĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017 và Quyết định
hoãn phiên tòa số 15/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh năm 1965. Nơi sinh: Ấp A, xã C, huyện L, tỉnh G;
Nơi cư trú: Ấp A, xã C, huyện L, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm vườn; Quốc
tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12;
Con ông Ngô Văn T1 và bà Nguyễn Thị N (ông T1 và bà N đã chết); Bị cáo
có vợ là Nguyễn Thị Kim T2 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1994 và
nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án và tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng
biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 09/8/2017. Bị cáo tại ngoại (Bị cáo có
mặt).

*** Bị hại:**

Ông Ngô Văn B, sinh năm 1954 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã C, huyện L, tỉnh G.

*** Người làm chứng:**

1/ Anh Đoàn Tấn L, sinh năm 1987 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã C, huyện L, tỉnh G.

2/ Anh Ngô Văn P, sinh năm 1985 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã C, huyện L, tỉnh G.

3/ Anh Ngô Văn Sơn, sinh năm 1970 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã X1, huyện L, tỉnh G.

4/ Anh Ngô Minh T2, sinh năm 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã C, huyện L, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và trong quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/4/2017 ông Ngô Văn B, anh Ngô Minh T2, anh Đoàn Tấn L, anh Ngô Văn P, anh Ngô Văn Sơn đến phần đất vườn của ông Ngô Văn T để làm mò cho cha mẹ của Ngô Văn T và ông Ngô Văn B. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Ngô Văn T đi uống rượu về và gây sự cãi vã, Ngô Văn T cầm chày đâm tiêu đập xuống bàn thì ông Ngô Văn B nói “Thôi đi để tôi làm mò mã cha, mẹ cho yên”, Ngô Văn T liền chửi và đuổi ông Ngô Văn B ra khỏi phần đất vườn của Ngô Văn T, ông Ngô Văn B trả lời “Do xây mò mã cho cha, mẹ tôi mới tới đây”, Ngô Văn T tiếp tục chửi “Hồi đó lợi dụng lúc tao say rượu nhận nước tao, nay tao chém chết mẹ mày”, nói xong Ngô Văn T chạy vào nhà lấy một con dao đi ra đến phía trước hành lang nhà thì được anh Ngô Văn Sơn can ngăn. Ngô Văn T dọa chém anh Sơn làm anh Sơn sợ, không dám can ngăn nữa và bỏ đi. Lúc này, Ngô Văn T cầm dao rượt đuổi chém ông Ngô Văn B, ông B liền chạy ra phía sau vườn được khoảng 10m thì bị té ngã, Ngô Văn T đuổi theo và đứng cách chỗ ông Ngô

Văn B té ngã khoảng 2m, Ngô Văn T phóng dao về phía ông Ngô Văn B làm trúng cẳng tay trái của ông Ngô Văn B gây thương tích.

Tang vật thu giữ gồm: 01 con dao loại dao mác vót dài 68cm. Trong đó, phần cán bằng gỗ tròn dài 40cm, chu vi 13cm, có gắn 03 khoen sắt tròn, phần lưỡi dao dài 28cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất 7cm, lưỡi dao sắt nhọn đã rỉ sét.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 184/CN-BV ngày 17/4/2017 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy xác định ông Ngô Văn B bị vết thương lóc da, đứt gân duỗi cổ tay trái. Tình trạng lúc vào viện: Vết thương phức tạp cẳng tay trái # 12 x 8cm, đứt bán phần gân duỗi.

Ngày 21/4/2017 ông Ngô Văn B có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Ngô Văn T.

Theo quả giám định pháp y về thương tích số 200/2017/TgT ngày 06/6/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tiền Giang xác định: Sẹo vết thương 1/3 sau cẳng tay trái, kt (7.5x0.3) cm; Sẹo mổ 1/3 giữa trong cẳng tay trái, kt (4.5x0.3) cm; Đứt gân duỗi cổ tay trái. Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của ông Ngô Văn B là 9%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ngô Văn T đã nộp 5.000.000 đồng tiền bồi thường chi phí điều trị thương tích theo yêu cầu của ông Ngô Văn B nhưng ông Ngô Văn B từ chối nhận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã chuyển số tiền này cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy theo biên lai thu số 006822 ngày 23/10/2017 để chờ xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ngô Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình cũng như thống nhất với kết luận của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn T đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích.

Tại bản cáo trạng số 29/KSĐT ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh G đã truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 33, khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Ngô Văn T 06 đến 09 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và ông Ngô Văn B. Bị cáo Ngô Văn T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Ngô Văn B với số tiền 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao loại dao mác vót dài 68cm. Trong đó, phần cán bằng gỗ tròn dài 40cm, chu vi 13cm, có gắn 03 khoen sắt tròn, phần lưỡi dao dài 28cm, nơi rộng nhất 7cm, lưỡi dao sắc nhọn đã rỉ sét.

Trong phần tranh luận, bị cáo Ngô Văn T nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và áp dụng điều luật. Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho ông Ngô Văn B, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị hại không có ý kiến tranh luận gì với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo Ngô Văn T xin Hội đồng xét xử cho được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật xử phạt mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện bị cáo Ngô Văn T đã có hành vi dùng dao mác gây thương tích cho ông Ngô Văn B, bị cáo Ngô Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo có đủ khả năng để nhận thức việc sử dụng dao là loại hung khí nguy hiểm để thực hiện hành vi gây thương tích cho người khác với lỗi cố ý là vi phạm pháp luật nhưng vì say rượu không kiểm soát được hành vi, bị cáo gây tổn thương cơ thể cho ông Ngô Văn B với tỷ lệ 9%. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. “1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn gây nguy hại cho nhiều người”.

Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn T là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người, là một trong những quyền quan trọng được pháp luật bảo vệ. Gây ảnh hưởng xấu đến đạo đức, lối sống con người và an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Tết Thanh minh tuy không phải là cái tết lớn, nhưng lại gắn liền với đạo đức, với bổn phận con người Việt Nam - bổn phận của con cháu tưởng nhớ công lao của những người đi trước. Đây chính là ngày giỗ tổ

chung để mọi người có dịp báo hiếu, trả nghĩa, đền đáp phần nào ơn sinh thành tạo dựng của tổ tiên. Tết Thanh minh mang ý nghĩa cội nguồn, nhắc chúng ta không quên hướng về quê cha đất tổ. Phong tục làm cỏ các phần mộ, sửa sang các ngôi mộ, thắp hương, đặt hoa quả thành kính tưởng nhớ ông bà tổ tiên là những hoạt động không thể thiếu trong ngày lễ quan trọng này. Tuy nhiên, bị cáo Ngô Văn T chẳng những không phụ giúp anh ruột mình là ông Ngô Văn B cùng con cháu trong gia tộc để làm mồ mã cho cha mẹ mình mà bị cáo lại bỏ đi uống rượu, khi bị cáo quay trở về bị cáo còn có hành vi thách thức, cãi vạ, gây hấn để rồi giải quyết mâu thuẫn bằng con đường bạo L, hậu quả là bị cáo gây thương tích cho ông Ngô Văn B. Do bức xúc trước việc làm sai trái của bị cáo ông Ngô Văn B đã làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo nhằm ngăn chặn sự liều lĩnh và hung hãn của bị cáo để gia đình ông yên tâm làm ăn, sinh sống. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận, cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[3] Về tính chất, mức độ: Chỉ vì uống quá nhiều rượu, tự bị cáo để bản thân rơi vào tình trạng say làm mất khả năng điều khiển hành vi, bị cáo không kiềm chế, không tuân thủ pháp luật, đã dùng dao là loại hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại, bị cáo thực hiện tội phạm đến cùng, bị cáo phạm tội trong tình trạng say do dùng rượu vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo gây hậu quả đến đâu sẽ bị xử lý đến đó.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, do hành động bột phát thiếu suy nghĩ đã dẫn đến phạm tội. Xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo qui định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T như: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị

cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai cha bị cáo là cụ Ngô Văn T1 được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng khen tặng bằng khen vì sự nghiệp cách mạng năm 1986 nhưng bị cáo không cung cấp được nên không có cơ sở xem xét đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của ông Ngô Văn B và bị cáo. Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho ông Ngô Văn B số tiền 5.000.000 đồng, trả làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Số tiền này đang được gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Ông Ngô Văn B liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện L nhận số tiền này.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao loại dao mác vót dài 68cm. Trong đó, phần cán bằng gỗ tròn dài 40cm, chu vi 13cm, có gắn 03 khoen sắt tròn, phần lưỡi dao dài 28cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất 7cm, lưỡi dao sắt nhọn đã rỉ sét. Đây là công cụ phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng.

[8] Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo với mức án tương xứng hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 104; Điều 33; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 590, Điều 591 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của ông Ngô Văn B và bị cáo. Bị cáo Ngô Văn T có trách nhiệm bồi thường cho ông Ngô Văn B số tiền 5.000.000 đồng, trả làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

4. Về vật chứng vụ án:

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, khoản 2, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao loại dao mác vót dài 68cm. Trong đó, phần cán bằng gỗ tròn dài 40cm, chu vi 13cm, có gắn 03 khoen sắt tròn, phần lưỡi dao dài 28cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất 7cm, lưỡi dao sắt nhọn đã rỉ sét.

5. Về án phí HSST: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G;
- VKSND H.L;
- Chi cục THADS H.L;
- CAND H.L;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Người tham gia tổ tụng;
- Lưu.

Trần Kim Loan